

## THÔNG BÁO

### VỀ KẾ HOẠCH THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC Y TẾ TỪ HẠNG IV LÊN HẠNG III NGÀNH Y TẾ NĂM 2019

Căn cứ Quyết định số 809/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2019 của Sở Nội vụ, Hội đồng Thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức y tế (Hội đồng thi thăng hạng) thông báo triển khai Kế hoạch 2957/KH-SYT ngày 14/10/2019 của Sở Y tế về thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2019 như sau:

#### I. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ THI

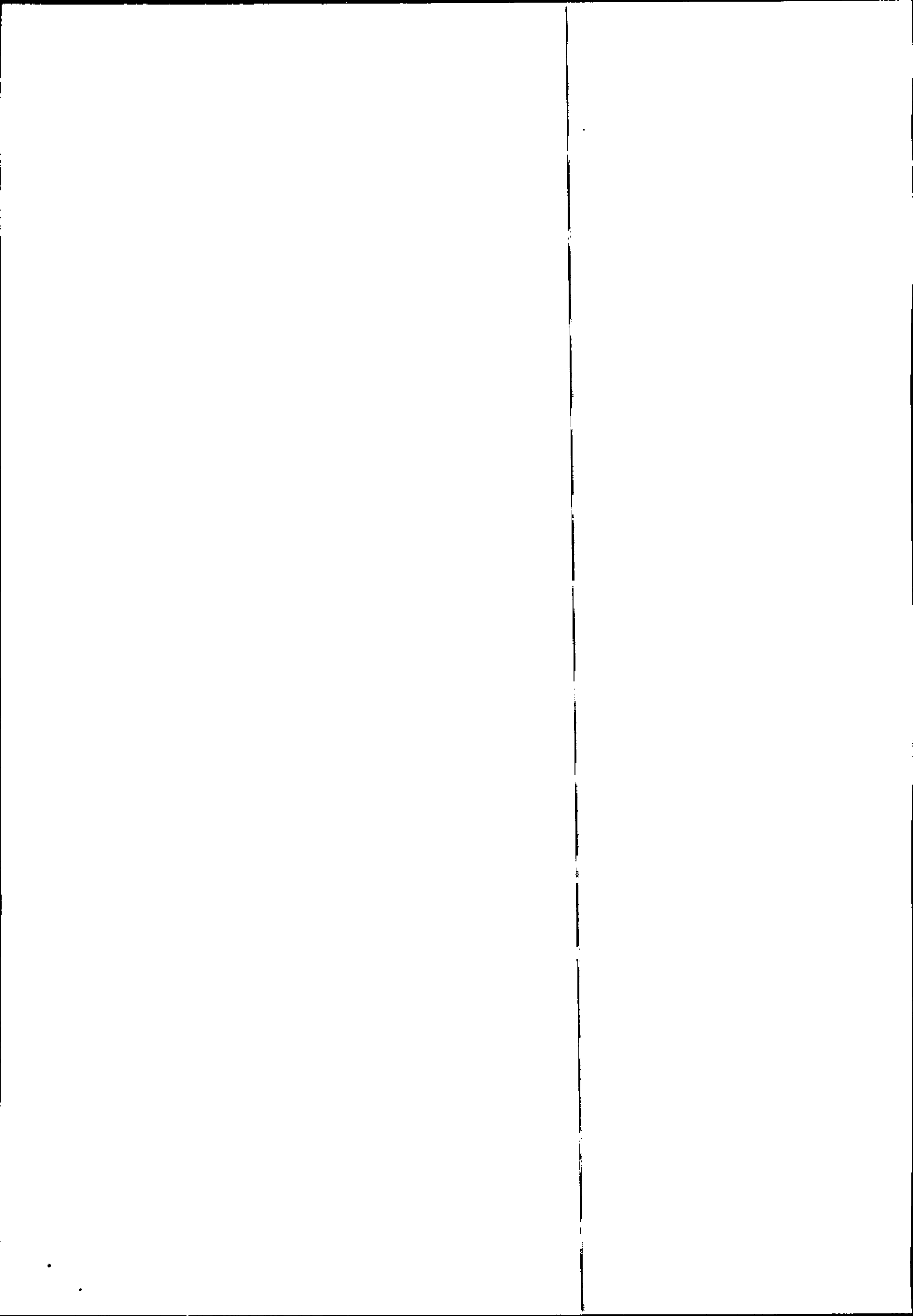
##### 1. Điều kiện chung

Viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau:

- a) Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu;
- b) Đang giữ chức danh nghề nghiệp có cùng 4 chữ số đầu trong mã số chức danh nghề nghiệp với chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi thăng hạng (trừ thăng hạng từ chức danh y sĩ lên bác sĩ hoặc bác sĩ y học dự phòng);
- c) Có khả năng đảm nhiệm hoặc đang làm việc ở vị trí công việc phù hợp với hạng chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi thăng hạng;
- d) Được cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng viên chức đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian ba năm liên tục tính đến thời điểm nộp hồ sơ (2016, 2017, 2018), có phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật;
- đ) Được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quản lý hoặc sử dụng viên chức cử tham dự kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp;
- e) Có đủ tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi quy định tại các Thông tư số 10, 26, 27/2015/TTLT-BYT-BNV; Thông tư số 08/2016/TTLT-BYT-BNV của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, y sĩ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dược sĩ, dân số quy định tại mục 2 dưới đây.

##### 2. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể

Viên chức dự thi thăng hạng phải đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng và thời gian giữ thâm niên chức danh nghề nghiệp như sau:



a) Đối với thi thăng hạng từ **Điều dưỡng hạng IV lên Điều dưỡng hạng III** (mã số CDNN V.08.05.13/ V.08.05.12)

- Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành điều dưỡng;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc (*tuong đương trình độ B trở lên*);

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (*hoặc có chứng chỉ tin học văn phòng trở lên*).

- Tính đến ngày **30 tháng 10 năm 2019**, viên chức thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng IV lên chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng III phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng IV tối thiểu là 02 năm đối với trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ tốt nghiệp điều dưỡng cao đẳng hoặc 03 năm đối với trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ tốt nghiệp điều dưỡng trung cấp.

b) Đối với thi thăng hạng từ **Hộ sinh hạng IV lên Hộ sinh hạng III** (mã số CDNN V.08.06.16/V.08.06.15)

- Tốt nghiệp cử nhân trở lên chuyên ngành hộ sinh;

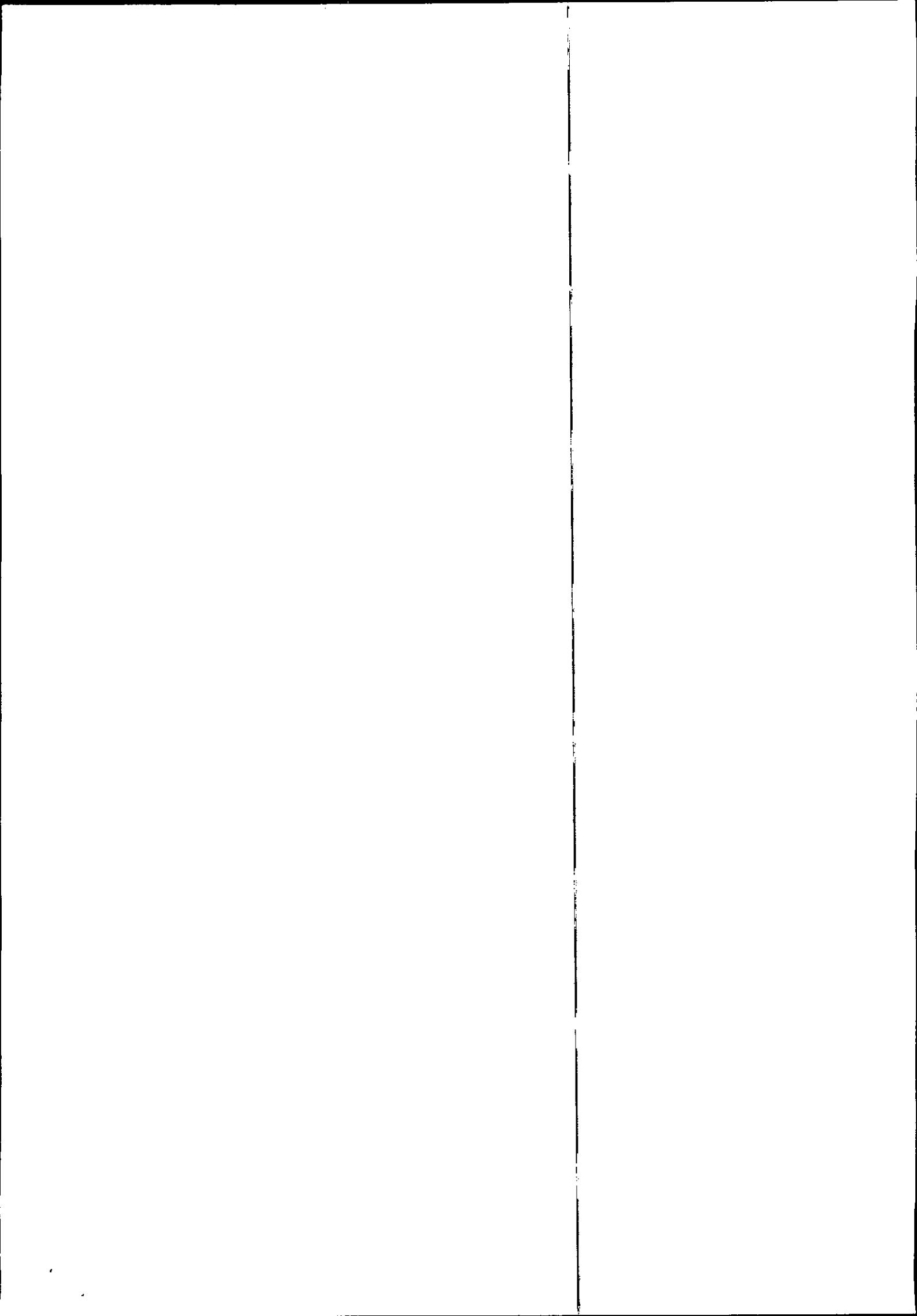
- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc (*tuong đương trình độ B trở lên*);

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (*hoặc có chứng chỉ tin học văn phòng trở lên*).

- Tính đến ngày **30 tháng 10 năm 2019**, viên chức thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp hộ sinh hạng IV lên chức danh nghề nghiệp hộ sinh hạng III phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hộ sinh hạng IV tối thiểu là 02 năm đối với trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ tốt nghiệp hộ sinh cao đẳng hoặc 03 năm đối với trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ tốt nghiệp hộ sinh trung cấp.

c) Đối với thi thăng hạng từ **Kỹ thuật y hạng IV lên Kỹ thuật y hạng III** (mã số CDNN V.08.07.19/V.08.07.18)

- Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành kỹ thuật y học phù hợp với vị trí chuyên môn làm việc (xét nghiệm y học, xét nghiệm y học dự phòng, kỹ thuật hình



ảnh y học, kỹ thuật phục hình răng, vật lý trị liệu/phục hồi chức năng); nếu tốt nghiệp đại học chuyên ngành hóa sinh, dược hoặc chuyên ngành y học khác thì phải có chứng chỉ đào tạo chuyên ngành kỹ thuật y học theo quy định;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc (*ương trình độ B trở lên*);

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (*hoặc có chứng chỉ tin học văn phòng trở lên*).

- Tính đến ngày **30 tháng 10 năm 2019**, viên chức thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y hạng IV lên chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y hạng III phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y hạng IV tối thiểu là 02 năm đối với trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ tốt nghiệp cao đẳng kỹ thuật y hoặc 03 năm đối với trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ tốt nghiệp trung cấp kỹ thuật y.

d) Đối với thi thăng hạng từ **Dược hạng IV lên Dược hạng III** (mã số CDNN V.08.08.23/V.08.08.22)

- Tốt nghiệp đại học dược trở lên;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc (*ương trình độ B trở lên*);

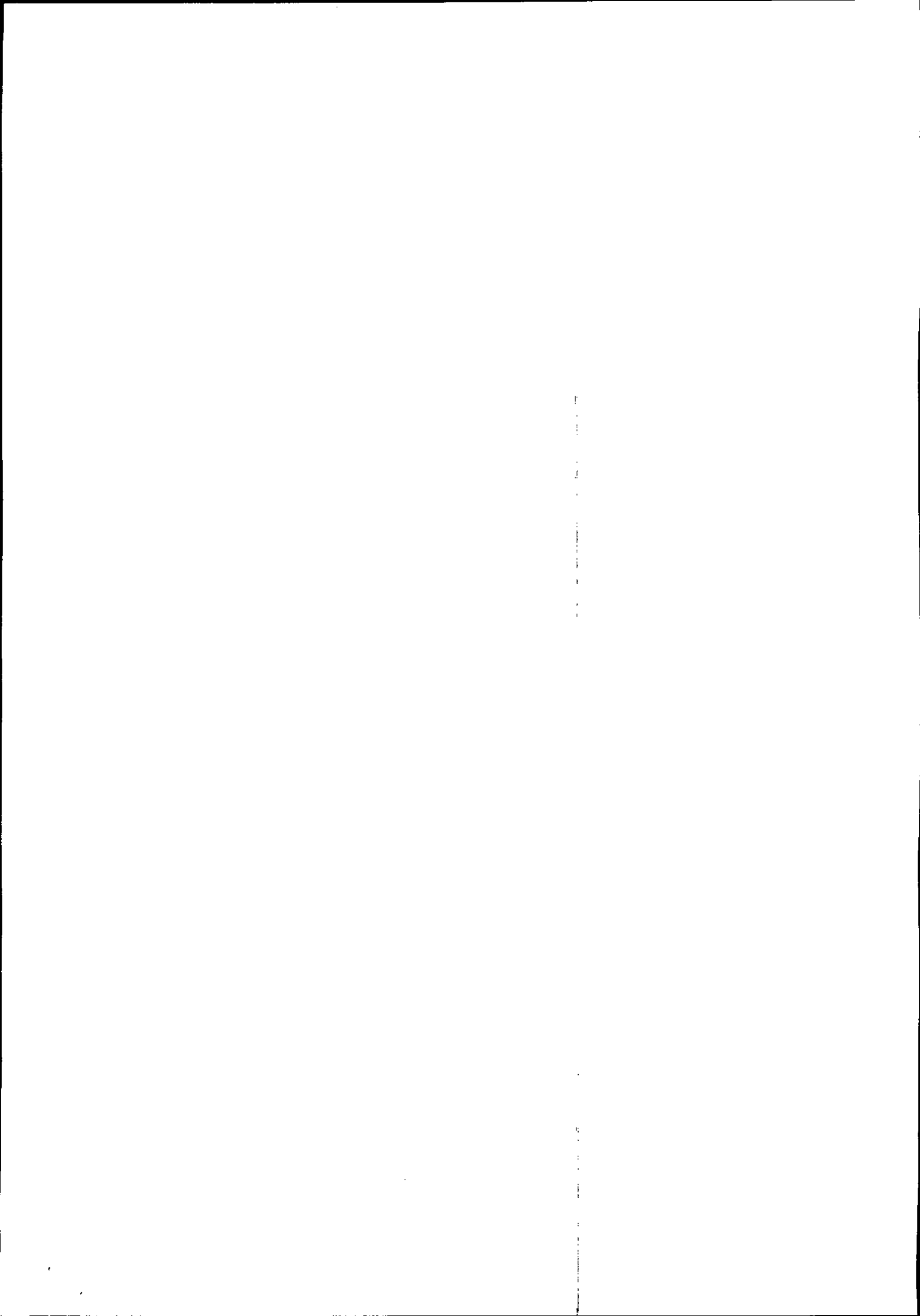
- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (*hoặc có chứng chỉ tin học văn phòng trở lên*).

- Tính đến ngày **30 tháng 10 năm 2019**, viên chức thăng hạng từ chức danh dược hạng IV lên chức danh dược sĩ phải có thời gian giữ chức danh dược hạng IV tối thiểu là 02 năm đối với trình độ dược cao đẳng hoặc 03 năm đối với trình độ dược trung cấp.

đ) Đối với thi thăng hạng từ **Y sĩ hạng IV lên Bác sĩ hạng III** (mã số CDNN Y sĩ V.08.03.07, Bác sĩ V.08.01.03)

- Tốt nghiệp bác sĩ trở lên (trừ bác sĩ chuyên ngành y học dự phòng);

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ



tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc (*tương đương trình độ B trở lên*);

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (*hoặc có chứng chỉ tin học văn phòng trở lên*).

e) Đối với thi thăng hạng từ **Dân số viên hạng IV lên Dân số viên hạng III** (mã số CDNN V.08.10.29 / V.08.10.28)

- Có trình độ đại học trở lên chuyên ngành Y tế công cộng, học định hướng dân số-kế hoạch hóa gia đình trong phần kiến thức bổ trợ; nếu có trình độ đại học trở lên là chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc (*tương đương trình độ B trở lên*);

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (*hoặc có chứng chỉ tin học văn phòng trở lên*);

- Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dân số viên hạng III.

- Tính đến ngày **30 tháng 10 năm 2019**, viên chức thăng hạng từ chức danh dân số viên hạng IV lên chức danh dân số viên hạng III phải có thời gian giữ chức danh dân số viên hạng IV tối thiểu là 02 năm đối với trường hợp khi tuyển dụng có trình độ tốt nghiệp cao đẳng hoặc 03 năm đối với trường hợp khi tuyển dụng có trình độ tốt nghiệp trung cấp.

*Ghi chú: Chứng chỉ bậc 2 ngoại ngữ được quy đổi như sau: tương đương trình độ B ngoại ngữ hoặc TOEIC 400 điểm trở lên, TOEFL PBT 400 điểm trở lên, TOEFL ITP 400 điểm trở lên, TOEFL iBT 32 điểm, IELTS 3.5 điểm trở lên.*

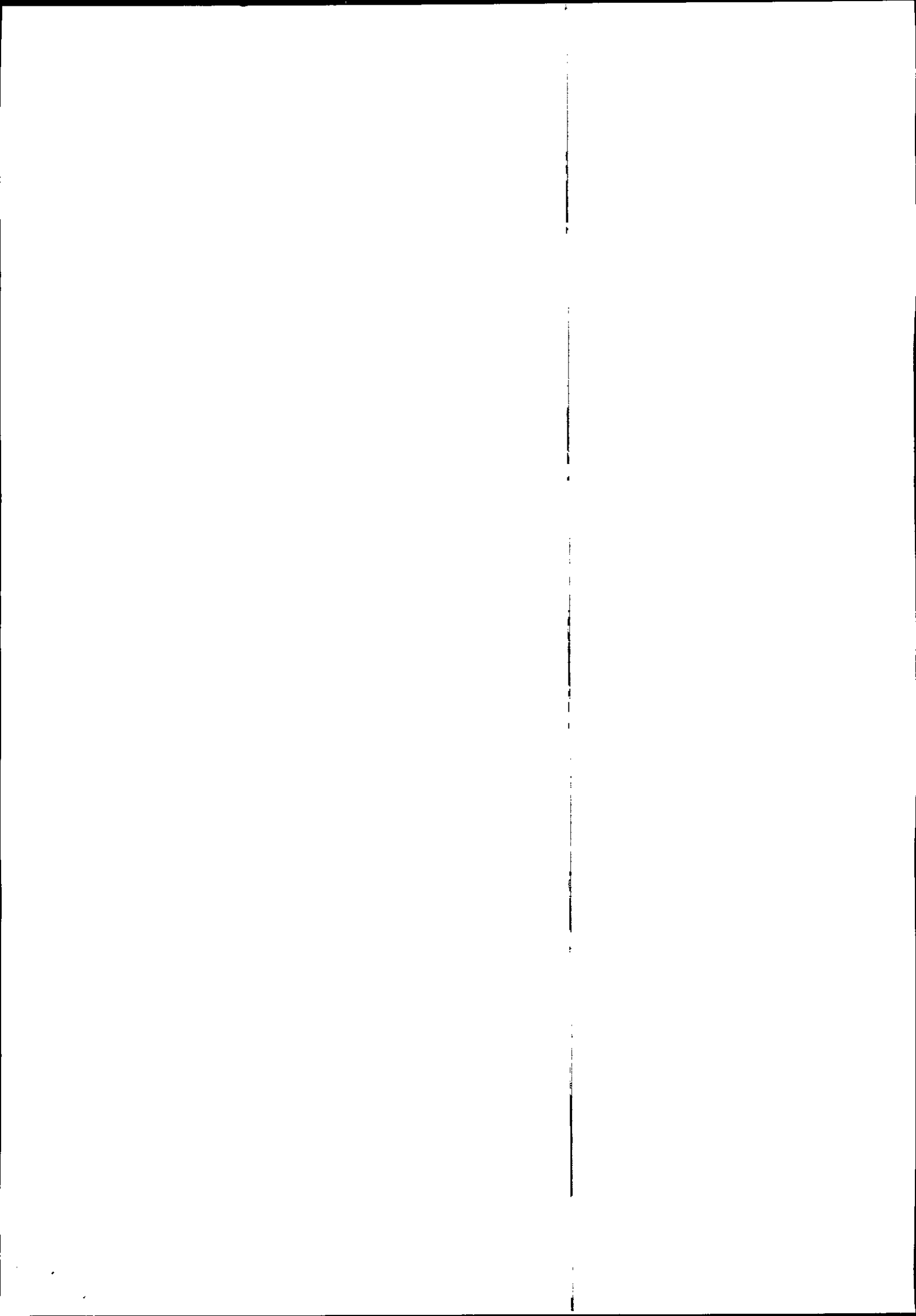
## **II. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ**

### **1. Nội dung hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng**

Hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế bao gồm:

a) Đơn đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.

b) Bản sơ yếu lý lịch của viên chức theo quy định tại Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ, có xác nhận của cơ quan quản lý hoặc sử dụng viên chức.





c) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức theo các tiêu chí phân loại, đánh giá viên chức ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ quy định tại Điều 26, Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

d) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ của viên chức theo tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

đ) Bản sao Quyết định tuyển dụng và bổ nhiệm vào ngạch viên chức; Quyết định chuyển đổi chức danh nghề nghiệp (nếu có);

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi viên chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5mm, ghi rõ địa chỉ liên hệ, số điện thoại, email.

## **2. Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ**

a) Thời gian phát hành, hướng dẫn và nhận hồ sơ: từ ngày 06/11/2019 đến hết ngày **26/11/2019**.

b) Địa điểm thu nhận hồ sơ: Các đơn vị sự nghiệp tiếp nhận hồ sơ của viên chức và tổng hợp danh sách, nộp về Sở Y tế thành phố Đà Nẵng (Phòng Tổ chức - Cán bộ); tầng 23 Trung tâm Hành chính Đà Nẵng.

## **III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG, THỜI GIAN THI, CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ THI THĂNG HẠNG**

Việc thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế được thực hiện thông qua Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp Sở Y tế thành phố Đà Nẵng; bảo đảm đúng nguyên tắc, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của chức danh thi thăng hạng; thực hiện theo Quy chế tổ chức thi thăng hạng thực hiện theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV của Bộ Nội vụ và Thông tư liên tịch số 56/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 29 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.

### **1. Hình thức, nội dung và thời gian thi**

Viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III phải dự thi đủ các bài thi sau:

a) Môn thi kiến thức chung

- Hình thức thi: Tự luận. Thời gian thi: 150 phút.

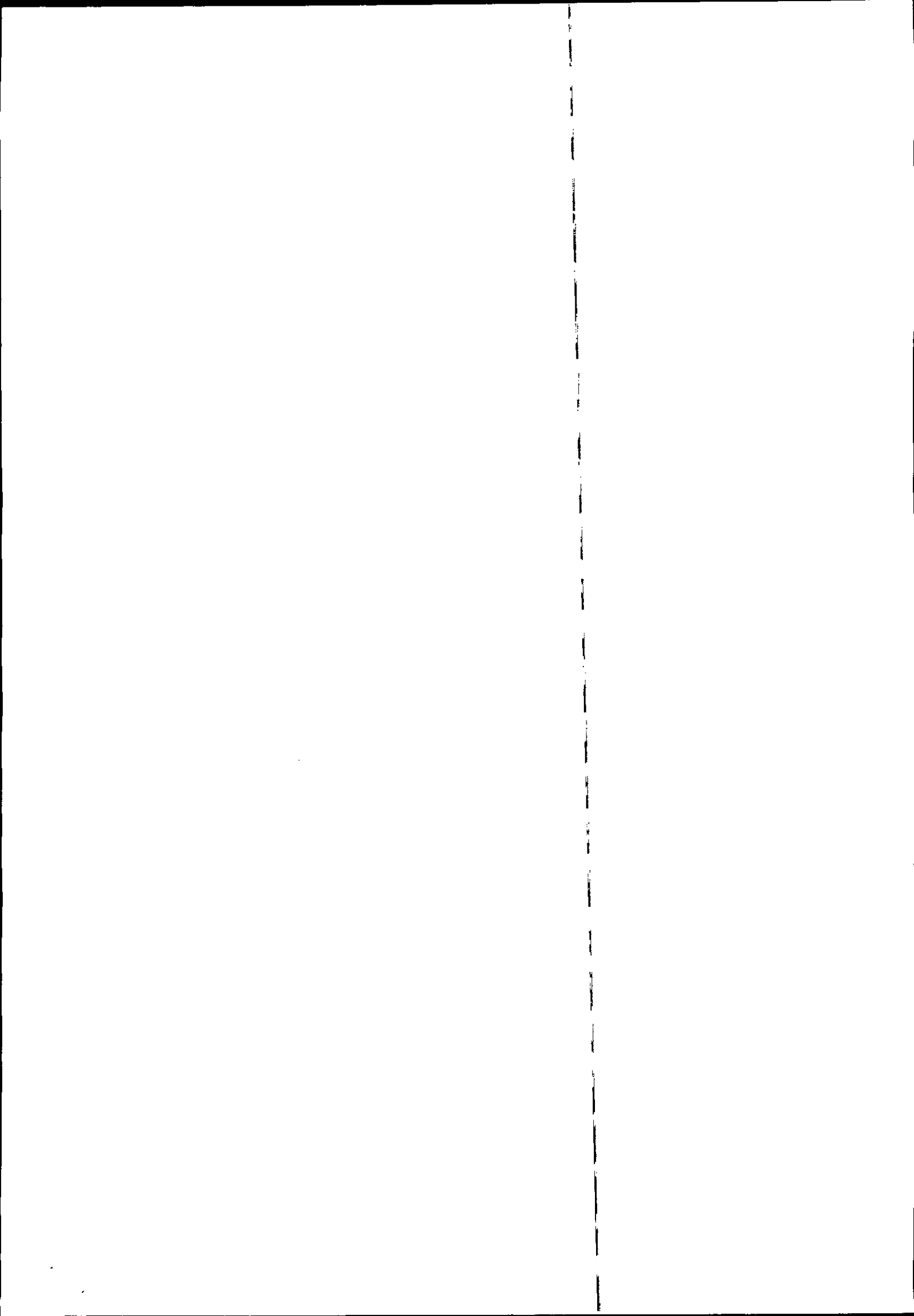
- Nội dung thi: kiểm tra kiến thức, năng lực hiểu biết của viên chức về định hướng chiến lược phát triển của ngành và hiểu biết về pháp luật chuyên ngành phù hợp với tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng III (với 60% nội dung thi) và hiểu biết pháp luật viên chức (với 40% nội dung thi).

b) Môn thi chuyên môn, nghiệp vụ

- Hình thức thi: trắc nghiệm hoặc thực hành do Hội đồng thi quyết định.

- Thời gian thi: trắc nghiệm 30 phút, thực hành 15 phút.

- Nội dung thi: kiểm tra và đánh giá trình độ, năng lực, đề xuất giải pháp giải quyết các vấn đề đang đặt ra trong thực tiễn gắn với tiêu chuẩn về trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp hạng III.



c) Môn thi ngoại ngữ

- Hình thức thi: viết. Thời gian thi: 60 phút.

- Nội dung thi: kiểm tra các kỹ năng: đọc hiểu, viết ở trình độ bậc 2 theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng III.

d) Môn thi tin học

- Hình thức thi: trắc nghiệm hoặc thực hành trên máy vi tính.

- Thời gian thi: 30 phút.

- Nội dung thi: kiểm tra hiểu biết về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet.

## **2. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ, tin học**

Viên chức đảm bảo một trong các điều kiện sau đây được miễn bài thi môn ngoại ngữ hoặc tin học:

a) Miễn thi ngoại ngữ đối với viên chức có một trong các điều kiện sau:

- Viên chức tính đến ngày **31/12/2019** có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ (*được miễn thi, nhưng vẫn đảm bảo tiêu chuẩn*);

- Viên chức có bằng tốt nghiệp đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ;

- Viên chức có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài;

- Viên chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số, có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền hoặc là người dân tộc thiểu số đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

b) Miễn thi môn tin học đối với viên chức đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

## **3. Cách xác định người trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng**

Viên chức trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải dự thi đủ các bài thi của các môn thi quy định tại Khoản 1, Mục V Kế hoạch này, trừ những môn được miễn thi theo quy định của pháp luật; có số điểm của mỗi bài thi đạt từ **50** điểm trở lên, các bài thi được chấm theo thang điểm 100.

## **4. Thời gian, địa điểm tổ chức thi thăng hạng**

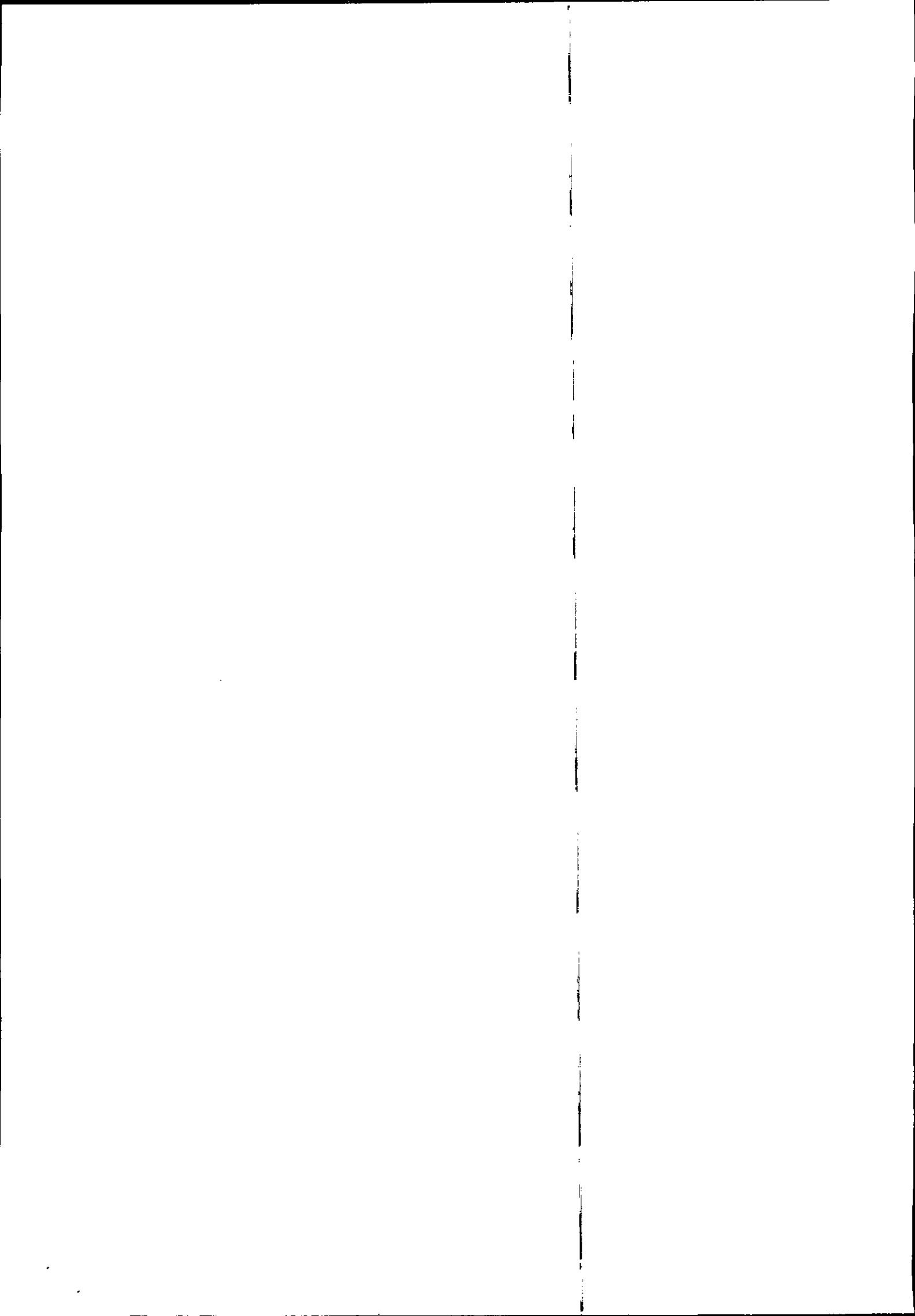
Kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III dự kiến tổ chức vào tháng 12 năm 2019.

- Địa điểm: tại thành phố Đà Nẵng.

## **IV. CHỈ TIÊU THI THĂNG HẠNG**

### **1. Chỉ tiêu thi thăng hạng của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế và Sở Lao động TBXH (đã được phê duyệt)**

Chỉ tiêu thi thăng hạng từ hạng IV lên hạng III: tổng số **362** người tại **06** CDNN gồm:



- Thi thăng hạng từ Điều dưỡng hạng IV lên Điều dưỡng hạng III (mã số CDNN V.08.05.13 / V.08.05.12): **213** người;
- Thi thăng hạng từ Hộ sinh hạng IV lên Hộ sinh hạng III (mã số CDNN V.08.06.16 / V.08.06.15): **65** người;
- Thăng hạng từ Kỹ thuật y hạng IV lên Kỹ thuật y hạng III (mã số CDNN V.08.07.19 / V.08.07.18): **36** người;
- Thi thăng hạng từ Dược hạng IV lên Dược hạng III (mã số CDNN V.08.08.23 / V.08.08.22): **29** người;
- Thi thăng hạng từ Y sĩ hạng IV lên Bác sĩ hạng III (mã số CDNN Y sĩ V.08.03.07, Bác sĩ V.08.01.03): **16** người;
- Thi thăng hạng từ Dân số viên hạng IV lên Dân số viên hạng III (mã số CDNN V.08.10.29 / V.08.10.28): **03** người.

## 2. Chỉ tiêu thi thăng hạng của các đơn vị sự nghiệp khác:

Trên cơ sở hồ sơ đăng ký, Sở Y tế sẽ báo cáo Sở Nội vụ phê duyệt bổ sung ngoài chỉ tiêu đã được phê duyệt trên đây.

Hội đồng thi thăng hạng sẽ niêm yết công khai danh sách những người đủ điều kiện dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp tại trụ sở cơ quan các đơn vị sự nghiệp và trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế, các đơn vị sự nghiệp chậm nhất 15 ngày trước ngày tổ chức thi thăng hạng; và gửi thông báo triệu tập thí sinh dự thi, thông báo cụ thể thời gian, địa điểm tổ chức ôn thi và địa điểm tổ chức thi cho các thí sinh có đủ điều kiện dự thi trước ngày thi ít nhất 15 ngày.

Trên đây là Thông báo về Kế hoạch thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng, kính đề nghị các đơn vị thông báo rộng rãi đến tất cả viên chức đã đăng ký dự thi được biết và thực hiện. / . *Đ.N*

### Nơi nhận:

- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Sở Nội vụ;
- Sở Lao động TBXH;
- Các đơn vị sự nghiệp;
- Chủ tịch Hội đồng (để b/cáo);
- Lưu: VT, HĐTHVCYT.



**Phó Giám đốc Sở Y tế TP.Đà Nẵng**

